

## §4. ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ VÀ PHÉP TỊNH TIẾN HỆ TOẠ ĐỘ

**1.31.** a) Xác định điểm  $I$  thuộc đồ thị  $(\mathcal{C})$  của hàm số  $y = x^3 - 3x^2 + 2x - 1$  có hoành độ là nghiệm của phương trình  $y'' = 0$ .

b) Viết công thức chuyển hệ toạ độ trong phép tịnh tiến theo vectơ  $\vec{OI}$  và viết phương trình của  $(\mathcal{C})$  đối với hệ toạ độ  $IXY$ .

Từ đó suy ra rằng  $I$  là tâm đối xứng của  $(\mathcal{C})$ .

**1.32.** Cùng các câu hỏi như trong bài tập 1.31 đối với các hàm số sau :

a)  $y = -x^3 + 3x^2 + 2x$  ;

b)  $y = x^3 + 6x^2 + x - 12$ .

16

**1.33.** a) Viết phương trình tiếp tuyến tại điểm  $I$  của đường cong

$$y = x^3 - 3x^2 + 4 \quad (\mathcal{C})$$

biết rằng hoành độ của  $I$  là nghiệm của phương trình  $y'' = 0$ .

b) Xét vị trí tương đối của đường cong  $(\mathcal{C})$  và tiếp tuyến tại điểm  $I$  của  $(\mathcal{C})$  (tức là xác định các khoảng trên đó  $(\mathcal{C})$  nằm phía trên hoặc phía dưới tiếp tuyến).

**1.34.** Cùng các câu hỏi như trong bài tập 1.33 đối với đường cong

$$y = x^3 + 3x^2 + 4x - 2.$$

**1.35.** Xác định đỉnh  $I$  của mỗi parabol  $(\mathcal{P})$  dưới đây. Viết công thức chuyển hệ toạ độ trong phép tịnh tiến theo vectơ  $\vec{OI}$  và viết phương trình của parabol  $(\mathcal{P})$  đối với hệ toạ độ  $IXY$ .

a)  $y = x^2 - 4x + 3$  ;

b)  $y = 2x^2 + 3x - \frac{7}{8}$ .